

Họ và tên: _____

Lớp: _____

TOÁN

LUYỆN TẬP CHUNG

(trang 179)

Bài 1. Chọn đáp án đúng:

① Mỗi bài tập dưới đây có nêu kèm theo một số câu trả lời A, B, C, D (là đáp số, kết quả tính, ...). Hãy khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng :

a) Giá trị của chữ số 3 trong số 683 941 là :

A. 3

B. 300

C. 3000

D. 30 000

b) Trong phép nhân

$$\begin{array}{r} \times 2346 \\ 35 \\ \hline 11730 \\ \hline \dots\dots\dots \\ 82110 \end{array}$$

số thích hợp để viết vào chỗ chấm là :

A. 7028

B. 7038

C. 6928

D. 6938

c) Phân số nào chỉ phần đã tô màu của hình dưới đây ?



A. $\frac{4}{5}$

B. $\frac{5}{9}$

C. $\frac{5}{4}$

D. $\frac{4}{9}$

d) Số thích hợp để viết vào ô trống của $\frac{\square}{9} = \frac{4}{36}$ là :

A. 1

B. 4

C. 9

D. 36

e) Nếu một quả táo cân nặng 50g thì cần có bao nhiêu quả táo như thế để cân được 4kg ?

A. 80

B. 50

C. 40

D. 20

Bài 2. Tính: (Điền số và dấu thích hợp vào ô trống)

a) $2 - \frac{1}{4} = \text{---} \text{---} = \text{---}$

b) $\frac{5}{8} + \frac{3}{8} \times \frac{4}{9} = \text{---} \text{---} = \text{---}$

Bài 3. Điền số thích hợp vào ô trống:

a) Tượng đài Vua Lý Thái Tổ ở Hà Nội cao 1010cm, haymcm.



b) Năm 2010 cả nước ta kỉ niệm “Một nghìn năm Thăng Long – Hà Nội”. Như vậy, Thủ đô Hà Nội được thành lập năm thuộc thế kỉ

Bài 4. Điền số thích hợp vào ô trống hoặc chọn đáp án đúng:

- ④ Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài hơn chiều rộng 24m và chiều rộng bằng $\frac{2}{5}$ chiều dài.

- a) Tính chiều dài, chiều rộng của mảnh vườn ;
b) Tính diện tích của mảnh vườn.

Bài giải

Bài toán trên thuộc dạng toán: Tổng – tỉ số/ Hiệu – tỉ số.

Khi vẽ sơ đồ, chiều rộng vẽ phần bằng nhau; chiều dài vẽ phần bằng nhau.

a) Chiều dài của mảnh vườn là:m;

Chiều rộng của mảnh vườn là:m.

b) Diện tích của mảnh vườn là:m².